

Số 157/QCPH/UBMT-BCĐ

Đà Nẵng, ngày 11 tháng 08 năm 2009

QUY CHẾ

**Phối hợp các hoạt động phòng, chống tham nhũng
giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
và Ban Chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng thành phố Đà Nẵng**

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 29 tháng 11 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 04 tháng 8 năm 2007;

Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được Quốc hội khóa X, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 12 tháng 6 năm 1999;

Căn cứ Nghị quyết số 294A/2007/UBTVQH12 ngày 27 tháng 9 năm 2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn và Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo tinh, thành phố trực thuộc Trung ương về phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Nghị định số 47/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 3 năm 2007 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng về vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng;

Để thực hiện tốt Luật Phòng, chống tham nhũng (PCTN); tăng cường mối quan hệ phối hợp trong việc phòng ngừa, phát hiện và kiến nghị xử lý các hành vi tham nhũng; động viên nhân dân tham gia tích cực vào việc PCTN và giám sát việc thực hiện pháp luật về PCTN nhằm nâng cao hiệu quả công tác PCTN; trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, Ban Chỉ đạo (BCĐ) PCTN và Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (UBMTTQVN) thành phố thống nhất ban hành Quy chế Phối hợp các hoạt động PCTN trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Mục đích phối hợp

1. PCTN phải dựa vào dân và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác đấu tranh phòng ngừa các hành vi tham nhũng, bảo vệ tài sản nhà nước, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của nhân dân.

2. Tuyên truyền, giáo dục nhân dân thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; động viên nhân dân tham gia tích cực vào việc cung cấp các thông tin trong việc phát hiện, điều tra, xác minh, xử lý vụ việc tham nhũng.

3. Hướng dẫn nhân dân giám sát và phối hợp giám sát việc thực hiện pháp luật về PCTN.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được Pháp luật quy định, các cơ quan phối hợp có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ trong công tác PCTN, đảm bảo phát hiện nhanh chóng và kiến nghị xử lý kịp thời, đúng pháp luật các hành vi tham nhũng.

2. Các cơ quan, cá nhân phối hợp phải bảo mật thông tin trong quá trình phát hiện, xác minh và đề nghị xử lý các hành vi tham nhũng theo quy định của pháp luật.

3. Trong quá trình phát hiện các hành vi tham nhũng phức tạp, có khó khăn và vướng mắc trong công tác thẩm tra, xác minh thì cơ quan phối hợp phải thực hiện nghiêm túc ý kiến chỉ đạo của Trưởng ban BCĐ PCTN thành phố.

Điều 3. Các cơ quan phối hợp theo quy định của quy chế này là:

- Ủy Ban Mặt trận TQVN thành phố Đà Nẵng.
- Ban Chỉ đạo PCTN thành phố Đà Nẵng.

CHƯƠNG II HÌNH THỨC PHỐI HỢP

Điều 4. Cung cấp, trao đổi thông tin, tài liệu

1. Các cơ quan phối hợp phải cung cấp cho nhau tài liệu biên soạn, định hướng nội dung trong công tác tuyên truyền về PCTN.

2. Ban Chỉ đạo PCTN cung cấp, trao đổi thông tin, tài liệu về: hành vi tham nhũng, tiến độ thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng do UBMTTQVN thành phố yêu cầu.

Điều 5. Tổ chức các cuộc họp

Hàng Quý, BCĐ PCTN thành phố chủ trì họp giao ban với cơ quan chuyên trách để trao đổi, đánh giá kết quả, xử lý những vấn đề nổi cộm trong công tác thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc, vụ án tham nhũng (nếu có), có mời đại diện Ban Thường trực UBMTTQVN thành phố tham dự.

Khi cần thiết, BCĐ PCTN thành phố tổ chức cuộc họp đột xuất để nghe UBMTTQVN thành phố thông báo những vụ việc tham nhũng được dư luận đặc biệt quan tâm tại địa phương.

Chủ tịch UBMTTQVN thành phố được mời tham dự các cuộc họp của BCĐ PCTN thành phố.

Điều 6. Tổ chức các lớp tuyên truyền, tọa đàm trong nhân dân

Trong các buổi tuyên truyền, tọa đàm về công tác PCTN do UBMTTQVN thành phố chủ trì, Thường trực BCĐ PCTN thành phố sẽ cử cán bộ tham gia phối hợp và cung cấp bổ sung các nội dung tuyên truyền.

CHƯƠNG III

NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 7. UBMTTQVN thành phố có nhiệm vụ tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tăng cường sự nhất trí và đồng thuận cao trong đại đa số nhân dân và các tổ chức xã hội về chủ trương, biện pháp và quyết tâm PCTN của Đảng và Nhà nước; hướng dẫn UBMTTQ VN cấp dưới chỉ đạo các Ban Thanh tra nhân dân thực hiện trách nhiệm của mình theo quy định của Luật PCTN.

Điều 8. UBMTTQVN thành phố phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và BCĐ PCTN thành phố trong việc tuyên truyền, giáo dục nhân dân và các thành viên tổ chức mình thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN.

Điều 9. UBMTTQVN thành phố động viên nhân dân phát huy quyền làm chủ trong việc cung cấp thông tin tố giác tội phạm tham nhũng tại địa phương.

Điều 10. UBMTTQVN thành phố phối hợp với BCĐ PCTN thành phố xây dựng Quy chế khen thưởng cho tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác PCTN nhằm động viên lực lượng toàn xã hội trong công tác PCTN.

Điều 11. UBMTTQVN thành phố với trách nhiệm giám sát và phối hợp giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, đại biểu dân cử và cán bộ, công chức nhà nước đang sinh sống và công tác trên địa bàn, nếu phát hiện có hành vi tham nhũng xảy ra, kịp thời thông báo cho BCĐ PCTN thành phố biết để xử lý. Ngoài ra, UBMTTQVN thành phố có trách nhiệm hỗ trợ công tác thẩm tra xác minh các vụ việc tham nhũng của BCĐ PCTN thành phố.

Điều 12. UBMTTQVN thành phố tập hợp ý kiến, kiến nghị của nhân dân; nghiên cứu, tổng hợp ý kiến và nguyện vọng của nhân dân để phản ánh, kiến nghị với Đảng và Nhà nước về công tác PCTN thông qua BCĐ PCTN thành phố; tham gia đề xuất các biện pháp phải thi hành nhằm bảo đảm việc thực hiện các quy định của Luật PCTN, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN và các quy định khác có liên quan của pháp luật về PCTN.

Điều 13. UBMTTQVN thành phố có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền áp dụng biện pháp phòng ngừa tham nhũng, xác minh vụ việc tham nhũng, xử lý người có hành vi tham nhũng; và thông báo cho BCĐ PCTN biết để theo dõi và chỉ đạo.

Điều 14. BCĐ PCTN thành phố thông báo tình hình, kết quả công tác PCTN tại địa phương và kết quả xử lý cá nhân, tổ chức có hành vi tham nhũng cho UBMTTQVN thành phố.

Điều 15. UBMTTQVN thành phố phối hợp với BCĐ PCTN thành phố có trách nhiệm yêu cầu các cơ quan chức năng bảo vệ người tố cáo hành vi tham nhũng (và người thân của người tố cáo) khi họ bị đe dọa, bị xâm phạm đến tính mạng, sức khoẻ, tài sản, danh dự, nhân phẩm; bị xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp; bị ngăn cản, gây khó khăn cho việc thực hiện các quyền, lợi ích hợp pháp; bị phân biệt đối xử, bị xử lý kỷ luật trái pháp luật, bị thay đổi công việc không phù hợp, bị trù dập...

CHƯƠNG IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Trưởng BCĐ PCTN thành phố (ủy quyền cho Phó Trưởng ban Thường trực BCĐ PCTN thành phố) thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Chủ tịch UBMTTQVN thành phố thực hiện các hoạt động.

Người được ủy quyền có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động phối hợp và chịu trách nhiệm trước người ủy quyền về những vấn đề được ủy quyền.

Điều 17. Thường trực BCĐ PCTN và Chủ tịch UBMTTQVN thành phố chỉ đạo và tổ chức thực hiện Quy chế này.

Điều 18. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.
2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần được giải thích, hướng dẫn hoặc sửa đổi bổ sung thì báo cáo Trưởng BCĐ PCTN thành phố, Chủ tịch UBMTTQVN thành phố để giải thích, hướng dẫn hoặc sửa đổi bổ sung kịp thời./.

TM. ỦY BAN MẶT TRẬN
TỔ QUỐC VIỆT NAM THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Quang

TM. BỘ CHỦ ĐẠO PHÒNG, CHỐNG
THAM NHÜNG THÀNH PHỐ
TRƯỞNG BAN



Trần Văn Minh